

Số: 01 /2021/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 18 tháng 5 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua kết quả kinh doanh năm 2020, kế hoạch kinh doanh năm 2021
và báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không

- Căn cứ Điều lệ sửa đổi đã được bổ sung của VNI;
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
- Căn cứ vào Báo cáo kiểm soát năm 2020 ngày 17/5/2021 của Ban kiểm soát trình HĐQT thường niên năm 2021;
- Căn cứ vào Báo cáo số 775/BHHK ngày 13/4/2021 của Tổng Giám đốc VNI.

Trên cơ sở Nghị quyết số 40/2021/NQ-HĐQT ngày 26/4/2021, Hội đồng quản trị Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua:

- Kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch kinh doanh năm 2021;
- Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!

Nơi nhận :

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, TKPC.



Lê Thị Hà Thanh

TỜ TRÌNH

V/v Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch kinh doanh năm 2021

Kính gửi: Hội đồng Quản trị

Trên cơ sở kế hoạch kinh doanh năm 2020, Tổng Giám đốc xin báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2020

1. Tổng quan môi trường kinh doanh năm 2020

1.1. Tình hình kinh tế xã hội năm 2020

Trong bối cảnh đại dịch Covid-19 bùng phát mạnh trên phạm vi toàn cầu, ảnh hưởng nghiêm trọng đến mọi mặt kinh tế - xã hội của các quốc gia trên thế giới, kinh tế Việt Nam năm 2020 cũng chịu ảnh hưởng nặng nề. Trong khi kinh tế thế giới suy giảm 4%, Việt Nam là một trong ít quốc gia duy trì tăng trưởng dương (+2,91%), được coi là một trong 16 nền kinh tế mới nổi thành công nhất thế giới và phục hồi kinh tế nhanh hình chữ V.

Theo đánh giá của các tổ chức kinh tế trong và ngoài nước, kết thúc năm 2020, Việt Nam đã đạt được “mục tiêu kép” trong phòng chống Covid-19 và duy trì tăng trưởng kinh tế. Tạp chí The Economist đã xếp Việt Nam trong top 16 nền kinh tế mới nổi thành công nhất thế giới. Theo số liệu của Ngân hàng Thế giới, với tăng trưởng kinh tế bình quân 6,8%/năm giai đoạn 2016-2019, Việt Nam nằm trong top 10 quốc gia tăng trưởng cao nhất...

- Hết năm 2020, quy mô nền kinh tế nước ta đạt khoảng 343 tỷ USD và GDP bình quân đầu người đạt 3.521 USD.
- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) năm 2020 tăng 3,23% so với năm 2019, trong đó: CPI khu vực thành thị tăng 2,91%, khu vực nông thôn tăng 3,53% so với năm 2019. Lạm phát cơ bản bình quân năm 2020 tăng 2,31% so với bình quân năm 2019.
- Tính chung năm 2020, tỷ lệ thất nghiệp chung ước tính là 2,26%, trong đó tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị là 3,61%, khu vực nông thôn là 1,59%.
- Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước tính đạt 281,5 tỷ USD, tăng 6,5% so với năm 2019, trong đó khu vực kinh tế trong nước đạt 78,2 tỷ USD, giảm 1,1%, chiếm

27,8% tổng kim ngạch xuất khẩu; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) đạt 203,3 tỷ USD, tăng 9,7%, chiếm 72,2%.

- Trong năm 2020, cả nước có 134,9 nghìn doanh nghiệp đăng ký thành lập, giảm 2,3% so với năm trước, nhưng vốn đăng ký bình quân một doanh nghiệp đạt 16,6 tỷ đồng, tăng 32,3%. Trung bình, mỗi tháng có 14.900 doanh nghiệp thành lập mới và quay trở lại hoạt động, so với gần 8.500 doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường.
- Thị trường chứng khoán vượt qua “năm Covid-19” một cách ngoạn mục hơn cả kỳ vọng, huy động vốn cho nền kinh tế của thị trường chứng khoán tăng hơn 20% so với năm trước. Đây là kết quả từ việc giảm lãi suất ngân hàng, tăng cho vay lãi suất thấp và các khó khăn về cơ hội đầu tư và lợi nhuận trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ, bất động sản, vàng, ngoại tệ, ...

1.2. Tổng quan thị trường bảo hiểm phi nhân thọ năm 2020

Trong khi thị trường bảo hiểm toàn cầu chịu ảnh hưởng đáng kể bởi đại dịch Covid-19 khiến chuỗi tăng trưởng ấn tượng liên tục trong suốt 10 năm qua (CAGR 3,3%) bị đứt gãy. Ước tính quy mô thị trường bảo hiểm toàn cầu hết năm 2020 đạt 6.100 tỷ USD, giảm 2,8% so với năm 2019. Thế nhưng tại Việt Nam, thị trường bảo hiểm năm 2020 lại có mức tăng trưởng “trong mơ” khi nhiều ngành khác đang chịu ảnh hưởng tiêu cực từ những khó khăn chồng chất do thiên tai, dịch họa. Tổng doanh thu phí bảo hiểm phi nhân thọ ước đạt 55.806 tỷ đồng, tăng trưởng 5,61% so với năm 2019. Hiệu quả kinh doanh của các Công ty bảo hiểm phi nhân thọ được đánh giá tốt hơn năm 2019 với tỷ lệ bồi thường khoảng 38,7%.

Xét theo nghiệp vụ, chiếm tỷ trọng lớn nhất là bảo hiểm sức khỏe tăng trưởng 3,19% (17.697 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 31,71%), bảo hiểm xe cơ giới tăng trưởng 6,19% (17.232 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 30,88%), bảo hiểm tài sản và thiệt hại (7.163 tỷ đồng, tăng trưởng 18,02%), bảo hiểm cháy nổ (6.422 tỷ đồng, tăng trưởng 8,7%), bảo hiểm trách nhiệm (1.090 tỷ đồng, tăng trưởng 2,23%). Do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, các nghiệp vụ bảo hiểm hàng hóa, bảo hiểm hàng không, bảo hiểm thân tàu và trách nhiệm dân sự chủ tàu đều sụt giảm doanh thu (bảo hiểm hàng hóa giảm 10,68%, bảo hiểm hàng không giảm 14,57%, bảo hiểm thân tàu và TNDS chủ tàu giảm 3,48%).

Hiệu quả kinh doanh của các công ty bảo hiểm phi nhân thọ được đánh giá tốt hơn năm 2019, với tỷ lệ bồi thường khoảng 38,7% và các chi phí hoạt động kinh doanh được cắt giảm hơn so với năm 2019.

Thị trường bảo hiểm dù tăng trưởng ổn định nhưng quy mô vẫn còn nhỏ so với tiềm năng. Tỷ lệ doanh thu phí bảo hiểm trên GDP hiện nay mới chỉ đạt mức 3,07%, thấp hơn so với mức trung bình của khối ASEAN (3,35%), châu Á (5,37%) và mức trung bình thế giới (6,3%).

Hiện tại các đơn vị bảo hiểm đã chú trọng đến hiệu quả kinh doanh, tuy nhiên việc cạnh tranh bằng giảm phí kỹ thuật vẫn diễn ra. Cạnh tranh trong các lĩnh vực bảo hiểm bán lẻ như bảo hiểm xe cơ giới; bảo hiểm con người... tiếp tục gia tăng do áp lực về đích kế hoạch doanh thu của các công ty bảo hiểm.

2. Kết quả kinh doanh năm 2020 của VNI

2.1. Kết quả thực hiện so với kế hoạch được giao năm 2020

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	TH2019	KH2020	TH2020		
				Số tiền	%TH/KH	% 2020/2019
1	Tổng doanh thu phí bảo hiểm	1.210.213	1.840.000	1.746.191	95%	144%
	<i>Doanh thu phí bảo hiểm gốc</i>	<i>1.180.213</i>	<i>1.800.000</i>	<i>1.708.386</i>	<i>95%</i>	<i>145%</i>
	<i>Phí nhận tái bảo hiểm</i>	<i>29.999</i>	<i>40.000</i>	<i>37.805</i>	<i>95%</i>	<i>126%</i>
2	Doanh thu hoạt động tài chính	206.200	337.868	225.772	67%	109%
3	Lợi nhuận từ hoạt động ĐTTC	161.381	354.149	230.976	65%	143%
4	Lợi nhuận trước thuế	8.411	10.024	12.167	121%	145%
5	Lợi nhuận sau thuế	8.407	8.019	10.487	131%	125%

Tổng doanh thu phí bảo hiểm năm 2020 đạt 1.746 tỷ đồng, hoàn thành 95% kế hoạch, trong đó: doanh thu phí bảo hiểm gốc đạt 1.708 tỷ đồng, hoàn thành 95% kế hoạch, tăng trưởng 45%; doanh thu nhận tái bảo hiểm đạt 37,8 tỷ đồng, hoàn thành 95% kế hoạch, tăng trưởng 26% so với cùng kỳ.

Doanh thu hoạt động tài chính đạt 225,7 tỷ đồng, hoàn thành 67% kế hoạch, tăng trưởng 9% so với năm 2019. Lợi nhuận từ hoạt động đầu tư đạt 230,9 tỷ đồng, hoàn thành 65% kế hoạch, tăng 43% so với cùng kỳ.

Lợi nhuận sau thuế đạt 10,4 tỷ đồng, hoàn thành 131% kế hoạch, tăng trưởng 25% so với năm 2019.

2.2. Doanh thu phí bảo hiểm

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2019		Năm 2020				
		Doanh thu	Tỷ trọng	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ trọng	% TH/KH	%2020/2019
I	BH hàng không	7.902	1%	10.000	13.506	0,8%	135%	171%
II	BH phi hàng không	1.172.312	97%	1.790.000	1.694.881	97,1%	95%	145%
1	Tài sản	98.389	8%	139.760	140.072	8,0%	100%	142%
2	Kỹ thuật	44.023	4%	99.973	62.031	3,6%	62%	141%
3	Tàu thuyền	73.189	6%	69.220	43.372	2,5%	63%	59%
4	Hàng hóa	38.556	3%	65.585	48.926	2,8%	75%	127%
5	Xe cơ giới	822.522	68%	1.138.820	1.172.585	67,2%	103%	143%
6	Con người	90.020	7%	266.830	220.038	12,6%	82%	244%
7	Trách nhiệm	5.613	1%	10.350	7.857	0,4%	76%	140%
III	Nhận tái bảo hiểm	29.999	2%	40.000	37.805	2,2%	95%	126%
Tổng cộng		1.210.214	100%	1.840.000	1.746.191	100%	95%	144%

Tình hình thực hiện doanh thu theo nghiệp vụ

Doanh thu nghiệp vụ bảo hiểm hàng không đạt 13,5 tỷ đồng, hoàn thành 135% kế hoạch, tăng trưởng 71% so với thực hiện năm 2019 (Năm 2020, VNI ký kết thành công cung cấp gói bảo hiểm cho đội bay của Vietnam Airline với tỷ lệ đồng bảo hiểm 5%).

Doanh thu nghiệp vụ phi hàng không có tốc độ tăng trưởng cao so với tăng trưởng của thị trường, đạt 1.694 tỷ đồng, tăng trưởng 45% so với năm 2019. Hầu hết các nghiệp vụ đều tăng trưởng mạnh (trên 27%) trừ bảo hiểm tàu thuyền tăng trưởng âm (-41%), chi tiết doanh thu theo nghiệp vụ năm 2020 so với thực hiện năm 2019, cụ thể:

- + Đối với nghiệp vụ bảo hiểm xe cơ giới: Cơ chế, chính sách, phí bảo hiểm được đánh giá là đáp ứng được yêu cầu kinh doanh của các đơn vị thành viên, cạnh tranh trên thị trường, nghiệp vụ bảo hiểm xe cơ giới đạt 103% kế hoạch, tăng trưởng 43% so với thực hiện năm 2019.
- + Bảo hiểm con người đạt 220 tỷ đồng, hoàn thành 82% kế hoạch, VNI đẩy mạnh hợp tác, khai thác các tổ chức mang lại nguồn doanh thu lớn (Bảo an tín dụng). Ngoài ra các sản phẩm như BH học sinh, BH sức khỏe, ... cũng được chú trọng thúc đẩy góp phần đưa doanh thu nghiệp vụ bảo hiểm con người tăng trưởng 144% so với thực hiện năm 2019.
- + Đối với nghiệp vụ bảo hiểm tài sản: VNI tăng trưởng mạnh nghiệp vụ này, doanh thu đạt khoảng 140 tỷ đồng, tăng trưởng 42% so với năm 2019.
- + Nghiệp vụ bảo hiểm hàng hóa đạt 48,9 tỷ đồng, hoàn thành 75% kế hoạch, tăng trưởng 27% so với năm 2019.
- + Nghiệp vụ bảo hiểm tàu thuyền (VNI tăng trưởng âm ở nghiệp vụ này), đạt 43,3 tỷ đồng, hoàn thành 63%, sụt giảm 41% so với thực hiện năm 2019 do không tái tục được đơn HULL & P&I đội tàu dầu lớn (6 tàu) của TPL.
- + Nghiệp vụ bảo hiểm trách nhiệm chiếm tỷ trọng rất nhỏ trong tổng doanh thu tuy nhiên trong năm 2020 đã có sự tăng trưởng tốt so với thực hiện năm 2019 (tăng trưởng 40%).

Doanh thu nhận tái bảo hiểm đạt 37,8 tỷ đồng, hoàn thành 95% kế hoạch, tăng trưởng 26% so với thực hiện năm 2019.

Cơ cấu doanh thu bảo hiểm

So với các năm trước đây, cơ cấu doanh thu của VNI đã có sự thay đổi theo chiều hướng tích cực. Bảo hiểm xe cơ giới vẫn là yếu tố chính trong sự tăng trưởng doanh thu của VNI, chiếm tỷ trọng lớn 67,2% (mức độ đóng góp giảm 0,8% so với năm 2019), nghiệp vụ bảo hiểm tài sản đóng góp 8% (giảm 0,1% so với năm 2019), nghiệp vụ BH tàu thuyền đóng góp 2,5% (mức độ đóng góp giảm 3,5% so với năm 2019), nghiệp vụ BH con người đóng góp 12,6% (mức độ đóng góp tăng 5,2% so với năm 2019); Còn lại là các nghiệp vụ khác.

2.3. Doanh thu từ hoạt động đầu tư tài chính

Doanh thu hoạt động đầu tư tài chính năm 2020 đạt 225,7 tỷ đồng, hoàn thành 67% kế hoạch, tăng trưởng 9% so với thực hiện năm 2019. Trong đó: doanh thu từ hoạt động kinh doanh cổ phiếu ngắn hạn đạt 2,6 tỷ đồng (hoàn thành 43% kế hoạch), doanh thu tiền gửi ngân hàng đạt 25,6 tỷ đồng (hoàn thành 163% kế hoạch), doanh thu hoạt động đầu tư khác đạt 197,4 tỷ đồng (hoàn thành 163% kế hoạch).

2.4. Chi khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm và chi phí quản lý doanh nghiệp

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2019	KH 2020	TH 2020	%TH/KH	%2020/2019
1	Chi khác hoạt động kinh doanh BH (hoa hồng, bán hàng)	527.458	761.116	734.083	96%	139%
2	Chi phí quản lý doanh nghiệp	157.826	273.722	232.967	85%	148%
Tổng cộng		685.284	1.034.838	967.050	93%	141%

Do tổng doanh thu chỉ đạt 93% kế hoạch đề ra nên Chi khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm (gồm chi hoa hồng, bán hàng) thực hiện bằng 96% KH. Chi phí quản lý doanh nghiệp đạt 85% KH.

2.5. Tình hình bổ sung các Quỹ dự phòng nghiệp vụ

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Lũy kế đến 31/12/2019	KH trích tăng năm 2020	TH 2020		Số trích lũy kế năm 2020
				Trích tăng năm 2020	Tăng/giảm so với KH	
1	Dự phòng phí gốc và nhận tái	522.273	150.233	139.120	-11.113	661.394
2	Dự phòng dao động lớn	56.520	12.413	12.519	107	69.040
Tổng cộng		578.793	162.646	151.640	-11.006	730.433

Quỹ dự phòng phí và dao động lớn trích lũy kế đến 31/12/2020 là 730,4 tỷ đồng, tăng 151,6 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2019, trích thấp hơn 11 tỷ đồng so với kế hoạch đề ra. Trong đó: dự phòng phí trích tăng trong năm là 139,1 tỷ đồng, dự phòng dao động lớn là 12,5 tỷ đồng.

2.6. Chi bồi thường thuộc trách nhiệm VNI

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	KH2020	TH2020	%TH/KH	Tỷ lệ bồi thường
1	Chi bồi thường gốc (bao gồm tăng/giảm dự phòng bồi thường)	702.656	791.056	113%	45,3%
2	Chi bồi thường thuộc trách nhiệm VNI (gồm dự phòng IBNR)	500.234	440.754	88%	35,2%

Tổng số tiền bồi thường bảo hiểm gốc phát sinh năm 2020 (bao gồm tăng/giảm dự phòng bồi thường) là 791 tỷ đồng (vượt 13% mục tiêu) do trong năm 2020 phát sinh một số vụ tổn thất lớn.

Tuy số tiền bồi thường gốc trong năm 2020 phát sinh vượt mục tiêu, nhưng Tổng số tiền bồi thường thuộc trách nhiệm giữ lại của VNI năm 2020 (bao gồm dự phòng bồi thường IBNR) là 440 tỷ đồng, bằng 88% mục tiêu.

Tuy không đạt mục tiêu tăng trưởng về doanh thu nhưng với chủ trương phải tăng cường công tác quản lý giám định bồi thường nhằm đảm bảo lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm, trong năm qua VNI đã thực hiện kiểm soát chặt chẽ: từ khâu đánh giá rủi ro đến giám định bồi thường, tập trung rà soát hiệu quả của từng nghiệp vụ, đặc biệt là với nghiệp vụ bảo hiểm xe cơ giới.

3. Đánh giá kết quả năm 2020

3.1. Kết quả đạt được

- Năm 2020, toàn thể hệ thống VNI đã rất nỗ lực và đánh dấu một bước phát triển mới, nằm trong nhóm doanh nghiệp có doanh thu bảo hiểm gốc trên một nghìn tỷ. Doanh thu phí bảo hiểm gốc đạt 1.708 tỷ đồng, thị phần tăng 02 bậc (xếp vị trí 11/31 trên thị trường bảo hiểm phi nhân thọ), tốc độ tăng trưởng doanh thu trong nhóm có tăng trưởng cao của thị trường (tăng trưởng 45% so với mức tăng của toàn ngành là 8%).

- Kênh bancassurance tiếp tục được VNI đẩy mạnh bằng việc hợp tác với 09 ngân hàng liên kết, bao gồm ABBank, SHB, TPBank, OCB; LienVietpostbank, HDBank, Eximbank, NCB, VietBank... Ngoài ra VNI cũng phối hợp cung cấp sản phẩm bảo hiểm qua hầu hết các ngân hàng lớn khác.

- Tiếp tục là nhà bảo hiểm gốc cung cấp các sản phẩm bảo hiểm cho các đội bay, tàu bay và bảo hiểm trách nhiệm hàng không cho các hãng hàng không lớn: Vietnam Airlines; Bamboo Airways...;

- Mở rộng mạng lưới: VNI tiếp tục mở rộng mạng lưới các công ty thành viên, các phòng kinh doanh trong và ngoài địa bàn nhằm tăng độ phủ, tăng cường công tác khai thác, hướng tới nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, kiểm soát rủi ro tốt hơn. Trong năm 2020, VNI thành lập thêm 08 công ty thành viên, nâng tổng số đơn vị thành viên của VNI lên 44 đơn vị.

- Triển khai giám định bồi thường online toàn hệ thống, giảm thiểu thời gian giải quyết bồi thường.

- Kiện toàn đội ngũ nhân sự lãnh đạo tại các công ty thành viên và các Ban tại Trụ sở chính.

- Triển khai ký kết hợp tác với một số Bệnh viện/cơ sở y tế để bảo lãnh viện phí, làm cơ sở cho việc xây dựng hệ thống giải quyết bồi thường tại VNI đối với sản phẩm VNI Care.

- Trong năm 2020, với các kết quả hoạt động kinh doanh tốt, VNI vinh dự đạt được các giải thưởng uy tín: Top 10 Công ty Bảo hiểm Phi nhân thọ uy tín tại Việt Nam và tự hào nằm trong Top 500 doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam năm 2020 (FAST), Cờ thi đua, Bằng khen và Cúp Thăng Long của UBND Thành phố Hà Nội, Doanh nghiệp tiêu biểu thực hiện cuộc vận động xây dựng văn hóa doanh nghiệp Việt Nam.

3.2. Hạn chế

- Do ảnh hưởng của Covid 19, một số hợp đồng nhận tái cố định bị giảm phí như hợp đồng PA của Korean Re (phí giảm khoảng 10 tỷ đồng). Hiện tại VNI vẫn nằm trong danh sách các công ty bị hạn chế được nhượng tái của PVI Re, Bảo Việt do các công ty này ưu tiên các công ty nằm trong TOP 5, TOP 10 thị trường;

- Công tác kiểm soát đầu vào, đánh giá rủi ro của một số đơn vị còn thực hiện chưa tốt;

- Một số sản phẩm như bảo hiểm du lịch, bảo hiểm sức khỏe có tiềm năng cao, tuy nhiên VNI vẫn chưa phát triển được hệ thống kênh bán, đối tác nên doanh thu chưa đạt kỳ vọng;

- Kênh bán hàng của VNI hiện chưa đa dạng, chủ yếu là kênh bán trực tiếp, kênh Banca, kênh bán qua đăng kiểm. Một số kênh khai thác khác như môi giới và trực tuyến doanh thu mang lại chưa đáng kể;

- Đội ngũ giám định bồi thường của các đơn vị còn mỏng, chuyên môn nghiệp vụ, kinh nghiệm xử lý, giải quyết bồi thường còn hạn chế.

II. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2021

1. Dự báo môi trường kinh tế năm 2021

Nhìn tổng thể, năm 2020, Việt Nam nổi lên như một điểm sáng đáng ghi nhận và tự hào về khả năng tự chủ, tự cường, thành công trong kiểm soát sự lây lan của dịch Covid-19; linh hoạt và hiệu quả trong phản ứng chính sách và phản ứng thị trường hỗ trợ doanh nghiệp; chủ động tham gia tham gia các hiệp định thương mại song phương và đa phương; khai thác các cơ hội từ sự dịch chuyển và tái định vị các chuỗi cung ứng khu vực và quốc tế, thúc đẩy tái cơ cấu về tổ chức và công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi mô hình, tham gia sâu hơn vào các chuỗi giá trị toàn cầu và; hướng tới tăng trưởng nhanh, bền vững.

Về triển vọng, Việt Nam vẫn duy trì được sự ổn định kinh tế vĩ mô và đang trong xu hướng phục hồi theo hình chữ V với mức tăng trưởng dự báo từ 6% tới 7% trong năm 2021; là một trong những nền kinh tế tăng trưởng nhanh nhất khu vực và thế giới.

Động lực và kỳ vọng phát triển kinh tế năm 2021 của Việt Nam trước hết dựa trên thành công chống dịch Covid-19, đà tăng trưởng kinh tế dương năm 2020, thành tựu phát triển bền vững và kỳ vọng tạo đột phá toàn diện sâu sắc trên hành trình đổi mới và hiện đại hóa ở Việt Nam. Theo Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021: Việt Nam phấn đấu GDP tăng khoảng 6%. GDP bình quân đầu người khoảng 3,700 USD. Tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân khoảng 4%. Tỷ trọng đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) tăng trưởng khoảng 45-47%. Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội khoảng 4.8%. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt khoảng 66%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ khoảng 25.5%.

2. Dự báo thị trường bảo hiểm phi nhân thọ năm 2021

Dự kiến năm 2021, khi tình hình dịch bệnh được kiểm soát, kinh tế thế giới có thể phục hồi với mức tăng khoảng 3.1%, Chính phủ Việt Nam đặt mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2021 là 6%. Tuy nhiên, những bất ổn của kinh tế, chính trị thế giới vẫn là những yếu tố khó lường tác động đến kinh tế Việt Nam. Mục tiêu duy trì nhịp độ tăng trưởng cao là rất gian nan do doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch Covid-19, nhất là trong một số ngành công nghiệp, dịch vụ, du lịch, hàng không... và người lao động mất việc làm, thiếu việc làm, giảm sâu thu nhập.

Thị trường bảo hiểm phi nhân thọ năm 2021 được xem là còn nhiều biến số với dự báo tăng trưởng 2 con số. Đại dịch Covid-19 cũng đã khiến cho cơ cấu nghiệp vụ có sự thay đổi, một số nghiệp vụ dự kiến cơ hội tăng trưởng cao như: bảo hiểm con người (do ý thức của người dân về bảo hiểm tốt hơn), bảo hiểm hàng hóa (có cơ hội phát triển do gia tăng đầu tư), bảo hiểm tài sản (tăng mạnh trở lại khi các khoản tiền đầu tư công tiếp tục được giải ngân sau thời gian chậm lại vì dịch bệnh) và bảo hiểm xe cơ giới (phục hồi tốc độ tăng trưởng cao do Chính phủ xem xét cho phép doanh nghiệp cấp giấy chứng nhận bảo hiểm điện tử thay vì cấp bằng bản cứng, đồng thời mở rộng thời hạn bảo hiểm nhằm tạo thuận lợi cho người tham gia bảo hiểm).

Ngoài ra, Chính phủ ban hành Nghị định 03/2021/NĐ-CP về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới thay thế Nghị định số 103/2008/NĐ-CP nhằm đơn giản hóa thủ tục hồ sơ bồi thường, tạo điều kiện thuận lợi cho người tham gia bảo hiểm, tăng cường giám sát hậu kiểm, phòng chống gian lận bảo hiểm, mở rộng đối tượng và nâng mức chi hỗ trợ nhân đạo dự báo tốc độ tăng trưởng thị trường 2021 khoảng từ 8-10%.

3. Kế hoạch kinh doanh năm 2021

Mục tiêu: Tăng trưởng có kiểm soát, hiệu quả và bền vững. Phần đầu năm 2021, VNI đạt TOP 10 doanh nghiệp Bảo hiểm về thị phần bảo hiểm phi nhân thọ Việt Nam.

- Tổng doanh thu: 2.832 tỷ đồng;
 - + Tổng doanh thu phí bảo hiểm: 2.450 tỷ đồng, trong đó:
 - Doanh thu phí bảo hiểm gốc: **2.400 tỷ đồng**, tăng trưởng 40%
 - Doanh thu phí nhận tái: **50 tỷ đồng**
 - + Doanh thu hoạt động đầu tư tài chính: 381,76 tỷ đồng
- Tổng tài sản đạt tối thiểu 3.400 tỷ đồng;
- Trích tăng dự phòng phí, dao động lớn: 275,6 tỷ đồng;
- Kiểm soát chặt tỷ lệ bồi thường, tỷ lệ bồi thường chung năm tài chính không vượt quá 36,5%. Tỷ lệ bồi thường vật chất xe cơ giới không quá 65%.

Một số chỉ tiêu chính:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	TH2020	KH2021	%KH/TH
1	Tổng doanh thu phí bảo hiểm	1.746.191	2.450.241	140%
	<i>Doanh thu phí bảo hiểm gốc</i>	<i>1.708.386</i>	<i>2.400.241</i>	<i>140%</i>
	<i>Doanh thu nhận tái bảo hiểm</i>	<i>37.805</i>	<i>50.000</i>	<i>132%</i>
2	Doanh thu hoạt động tài chính	225.772	381.763	169%
3	Lợi nhuận sau thuế	10.487	8.988	86%

Doanh thu phí bảo hiểm:

+ *Doanh thu phí bảo hiểm gốc:* Để có thể hoàn thành mục tiêu lọt vào TOP 10 các công ty bảo hiểm phi nhân thọ vào năm 2021 và TOP 5 vào năm 2025, VNI luôn đặt mục tiêu tăng trưởng doanh thu phí bảo hiểm ở mức cao trong nhiều năm. Năm 2021, VNI tiếp tục đặt mục tiêu tăng trưởng doanh thu phí bảo hiểm gốc ở mức 40%.

+ *Doanh thu phí nhận tái bảo hiểm:* Kế hoạch doanh thu nhận tái bảo hiểm của VNI đặt ra là 50 tỷ đồng trong năm 2021 (tăng trưởng 32%).

Doanh thu hoạt động đầu tư: Hoạt động đầu tư luôn đóng vai trò quan trọng và là yếu tố quyết định đến lợi nhuận của các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ. Do đó, trong năm 2021, VNI xây dựng kế hoạch doanh thu hoạt động đầu tư ở mức 381 tỷ đồng.

Tổng lợi nhuận sau thuế: Để hoàn thành mục tiêu lọt vào TOP 5 các công ty bảo hiểm phi nhân thọ, VNI luôn duy trì tốc độ tăng trưởng doanh thu cao trong nhiều năm. Với mục tiêu tăng trưởng doanh thu như trên, theo qui định thì VNI phải trích lập dự phòng phí và dao động lớn cao trong năm 2021, do đó VNI đặt mục tiêu lợi nhuận sau thuế là 8.9 tỷ đồng.

Các nhóm giải pháp chính để thực hiện thành công KHKD 2021:

Để đối phó với những khó khăn thách thức hiện nay, VNI sẽ triển khai hàng loạt các giải pháp, nhằm vào các mục tiêu lớn: tăng trưởng doanh thu, tăng hiệu quả và an toàn đầu tư tài chính, tiết giảm chi phí.

Để tăng trưởng doanh thu, bên cạnh việc mở rộng mạng lưới, bổ sung nhân sự cả về số lượng và chất lượng, VNI tiếp tục phát triển thương hiệu - hình ảnh thông qua các hoạt động quảng bá và truyền thông, tăng cường mở rộng kênh phân phối và phát triển sản phẩm mới phù hợp với nhu cầu khách hàng. Tuy nhiên để đảm bảo hiệu quả, Tổng Công ty sẽ tiếp tục tăng cường quản trị rủi ro và nâng cao chất lượng bồi thường thông bằng việc đẩy mạnh triển khai các nghiệp vụ được đánh giá có rủi ro thấp và kiểm soát đầu vào khai thác với các nghiệp vụ có rủi ro cao cùng kênh bán không hiệu quả.

Phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, trước hết cần nâng cao năng suất lao động. Bên cạnh những giải pháp nhằm thu hút nhân sự khai thác tốt và nâng cao chất lượng đội ngũ lãnh đạo.

Ngoài ra, cắt giảm chi phí đòi hỏi công tác quản lý, giám sát chặt chẽ khâu bồi thường, hạn chế trục lợi bảo hiểm, đồng thời kiểm soát rủi ro công nợ. Năm 2021, VNI tiếp tục triển khai hệ thống phần mềm giám định online trên toàn hệ thống; Tăng cường nhân sự công tác quản lý giám định để phù hợp với sự thay đổi của chính sách về bảo hiểm xe cơ giới; Tăng cường kiểm soát chất lượng khai thác từ khâu cấp đơn; Tăng cường giám sát tuân thủ quy định về giám định, giải quyết bồi thường, trích lập dự phòng bồi thường kịp thời...

Trân trọng báo cáo!

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, KHĐT&MKT.